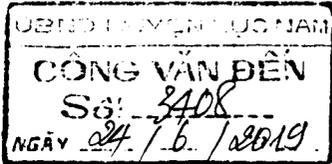


**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2165 /UBND-NC
V/v nâng cao chất lượng, hiệu quả
Chỉ số cải cách hành chính

Bắc Giang, ngày 24 tháng 6 năm 2019



Kính gửi:

- Các Sở, cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Bru điện tỉnh.

Trong thời gian qua, việc đánh giá, xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính (CCHC) cấp tỉnh (PAR INDEX) do Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ công bố hàng năm đã giúp cho địa phương nhận thấy điểm mạnh cũng như hạn chế trong công tác cải cách hành chính. Kết quả Chỉ số CCHC năm 2018, tỉnh Bắc Giang đạt 78,14/100 điểm (trong đó, điểm thâm định là 49,92/60; điểm quy đổi Chỉ số SIPAS là 9,96/12; điểm điều tra xã hội học lãnh đạo quản lý là 16,76/23,5; điểm tác động của CCHC đến phát triển Kinh tế - Xã hội là 1,5/4,5), đứng thứ 25/63 tỉnh, thành phố. So với năm 2017, về thứ hạng, tỉnh Bắc Giang giảm 12 bậc (năm 2017 xếp thứ 13/63 tỉnh, thành phố); về điểm số, giảm 4,6% (năm 2017 đạt 82,74%). Nguyên nhân thứ hạng giảm do có nhiều tiêu chí, tiêu chí thành phần (TC, TCTP) không được điểm hoặc không đạt điểm tối đa. Để từng bước khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC, góp phần cải thiện, nâng cao Chỉ số CCHC năm 2019 và những năm tiếp theo, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu:

1. Giám đốc các Sở, cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện căn cứ kết quả Chỉ số CCHC trong chỉ đạo, điều hành CCHC tại cơ quan, địa phương, đề ra các giải pháp phù hợp để khắc phục các tồn tại, hạn chế; làm rõ nguyên nhân của hạn chế, yếu kém cũng như trách nhiệm trong triển khai từng nhiệm vụ CCHC, đồng thời đề ra các biện pháp cụ thể để khắc phục, bảo đảm nhiệm vụ CCHC được triển khai đúng tiến độ, kế hoạch đề ra.

Thường xuyên tiến hành kiểm tra để kịp thời chấn chỉnh lề lối làm việc, thái độ phục vụ và trách nhiệm trong thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý; kiên quyết xử lý nghiêm tình trạng gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu khi giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) cho người dân, tổ chức. Tăng cường quán triệt, tuyên truyền về vai trò, tầm quan trọng của công tác CCHC.

Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả việc rà soát, sắp xếp lại, kiện toàn tổ chức bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương, các chính sách tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ, Nghị định 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, các kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự

toán ngân sách nhà nước năm 2019, Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021, các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Trung ương, UBND tỉnh. Thường xuyên rà soát, bố trí, sắp xếp công chức, viên chức theo Đề án vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Đẩy mạnh cải cách TTHC, rút ngắn 30% thời gian giải quyết đối với những TTHC có thời hạn giải quyết từ 15 ngày trở lên; tăng cường thực hiện liên thông trong giải quyết TTHC; thực hiện phương thức “4 tại chỗ” tối thiểu 20% số lượng TTHC đối với các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh tại Trung tâm phục vụ hành chính công, tối thiểu 50% số lượng TTHC đối với UBND cấp huyện tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

Thường xuyên quan tâm củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động trong việc tiếp nhận và trả kết quả TTHC tại Trung tâm phục vụ hành chính công, Bộ phận một cửa các cấp, thực hiện giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đối với tất cả TTHC thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước đã được công bố theo quy định. Niêm yết công khai, đầy đủ, đúng quy định các TTHC trên trang thông tin điện tử của cơ quan, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trung tâm phục vụ hành chính công và Bộ phận một cửa các cấp để tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, công dân tra cứu khi thực hiện giải quyết TTHC.

Thực hiện có hiệu quả kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của tỉnh, tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 theo Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh về triển khai Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025.

Cải tiến, chuyển đổi việc xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 02/11/2018 của UBND tỉnh về xây dựng, chuyển đổi HTQLCL lên phiên bản tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 của các Sở, ngành, cơ quan.

Chủ động phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện tốt các nội dung về xác định Chỉ số CCHC cấp tỉnh, cấp Sở, cấp huyện theo quy định.

2. Các Sở, cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Nội vụ, Tư pháp, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện các tiêu chí, tiêu chí thành phần trong Bộ Chỉ số CCHC cấp tỉnh, cụ thể như sau:

a) Văn phòng UBND tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, giúp UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ về cải cách TTHC, trong đó cần tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

- Xây dựng, triển khai Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC; công bố, cập nhật đầy đủ, kịp thời TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định. Báo cáo UBND tỉnh những đơn vị chưa kịp thời tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố TTHC thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý nhà nước làm ảnh hưởng đến kết quả Chỉ số CCHC.

- Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 28/9/2018 của UBND tỉnh triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh; thực hiện tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị, đảm bảo 100% các phản ánh, kiến nghị được xử lý hoặc kiến nghị xử lý.

- Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cấp, các ngành thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông; giám sát, công khai kết quả giải quyết TTHC trên cổng thông tin điện tử của tỉnh đảm bảo số liệu chính xác, khách quan.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện tiêu chí 1.6 (thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao), lĩnh vực 3 (cải cách thủ tục hành chính); là đầu mối cung cấp đầy đủ tài liệu kiểm chứng theo quy định.

b) Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo chung việc thực hiện công tác CCHC trên địa bàn tỉnh; trong đó tập trung tham mưu thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

- Hằng năm, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch CCHC đảm bảo đầy đủ nội dung, yêu cầu, đúng thời gian quy định; đồng thời hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch đảm bảo theo yêu cầu.

- Tham mưu triển khai thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị, đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách về tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị định 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP.

- Thẩm định Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức của các cơ quan, đơn vị trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, địa phương thực hiện việc bố trí, sắp xếp công chức, viên chức theo vị trí việc làm đã được phê duyệt. Tiếp tục đổi mới công tác thi tuyển để đảm bảo tính khách quan, minh bạch trong tuyển dụng công chức, viên chức.

- Hoàn thiện cơ chế quản lý cán bộ, công chức gắn với phân cấp theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ về phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, địa phương tổ chức thực hiện và tổng hợp, báo cáo kết quả tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC hằng năm của tỉnh, trình Chủ tịch UBND tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ theo quy định.

- Tham mưu tổ chức thực hiện có hiệu quả việc đánh giá, xác định Chỉ số CCHC hằng năm của các Sở, các huyện, thành phố.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện lĩnh vực 1 (công tác chỉ đạo điều hành CCHC), lĩnh vực 4 (cải cách tổ chức bộ máy hành chính), lĩnh vực 5 (xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức); là đầu mối cung cấp đầy đủ tài liệu kiểm chứng theo quy định.

c) Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, giúp UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ về xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản QPPL tại tỉnh đảm bảo đúng quy trình.

Đôn đốc các cơ quan, đơn vị được kiểm tra phải có văn bản khắc phục; xử lý, tham mưu xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra văn bản QPPL.

Xây dựng, triển khai kế hoạch, báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật, công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.

Tập trung thực hiện tiêu chí 1.2 (thực hiện chế độ báo cáo định kỳ), lĩnh vực 2 (xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản QPPL tại tỉnh); là đầu mối cung cấp đầy đủ tài liệu kiểm chứng theo quy định.

d) Sở Tài chính

Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về tài chính, ngân sách đảm bảo theo kế hoạch, đúng quy định của pháp luật; theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện đầy đủ kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách; thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ về sử dụng kinh phí quản lý hành chính tại cơ quan hành chính các cấp.

Giúp UBND tỉnh phân cấp quản lý ngân sách nhà nước gắn với đổi mới phân cấp quản lý kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ.

Tập trung chỉ đạo thực hiện tiêu chí 4.3 (thực hiện phân cấp quản lý) và lĩnh vực 6 (cải cách tài chính công); là đầu mối cung cấp đầy đủ tài liệu kiểm chứng theo quy định.

e) Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ về hiện đại hóa hành chính, trong đó tập trung thực hiện một số nhiệm vụ sau:

- Hằng năm, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của tỉnh; tham mưu đôn đốc việc thực hiện đảm bảo hoàn thành kế hoạch đề ra.

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính hằng năm đảm bảo nội dung, chất lượng theo yêu cầu, rõ nhiệm vụ, trách nhiệm thực hiện, thời gian hoàn thành.

- Xây dựng, nâng cấp Cổng dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh (liên thông 4 cấp Trung ương – tỉnh – huyện – xã) đáp ứng các tiêu chí, quy định thống nhất về chức năng, tính năng kỹ thuật của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Triển khai các nhiệm vụ theo khung Kiến trúc Chính phủ điện tử của tỉnh; đẩy mạnh việc xây dựng và sử dụng các phần mềm dùng chung, bảo đảm tính

tương thích, đồng bộ và thông suốt để nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong quá trình xử lý công việc; tăng tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử trao đổi giữa các cơ quan nhà nước; nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

- Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để tổng hợp báo cáo Bộ Nội vụ theo quy định.

Tập trung chỉ đạo thực hiện lĩnh vực tiêu chí 1.2 (thực hiện chế độ báo cáo định kỳ), tiêu chí 1.4 (công tác tuyên truyền CCHC), các tiêu chí thuộc lĩnh vực 7 (hiện đại hóa hành chính), cụ thể: TC 7.1 (ứng dụng CNTT của tỉnh), TC 7.2 (cung cấp dịch vụ công trực tuyến), TC 7.3 (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích); là đầu mối cung cấp đầy đủ tài liệu kiểm chứng theo quy định.

f) Sở Khoa học và Công nghệ: theo dõi việc duy trì, cải tiến ISO 9001 của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, UBND cấp huyện theo quy định; hướng dẫn UBND cấp xã triển khai xây dựng và công bố Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015; hướng dẫn, tổ chức tập huấn các cơ quan, địa phương chuyển đổi việc xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia ISO 9001:2008 sang tiêu chuẩn quốc gia ISO 9001:2015 theo Kế hoạch 218/KH-UBND ngày 02/11/2018 của UBND tỉnh về xây dựng, chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng lên phiên bản tiêu chuẩn TCVN 9001:2015 của các Sở, ngành, cơ quan.

Tập trung chỉ đạo thực hiện tiêu chí 7.4 (áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 theo quy định) thuộc lĩnh vực 7 (hiện đại hóa hành chính); là đầu mối cung cấp đầy đủ tài liệu kiểm chứng theo quy định.

g) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Rà soát, hoàn thiện thể chế liên quan đến doanh nghiệp, bảo đảm nguyên tắc không làm tăng thêm các điều kiện làm hạn chế cơ hội đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp trong quá trình xây dựng và hoàn thiện thể chế; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; đề xuất các giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh và thúc đẩy phát triển doanh nghiệp tư nhân trên địa bàn tỉnh.

Giúp UBND tỉnh thực hiện phân cấp quản lý đầu tư (đối với đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ) theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ.

Tập trung chỉ đạo thực hiện tiêu chí 4.3 (thực hiện phân cấp quản lý) và các tiêu chí đánh giá tác động của CCHC đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh: TC 8.2 (mức độ thu hút đầu tư của tỉnh), TC 8.3 (mức độ phát triển doanh nghiệp của tỉnh), TC 8.4 (thực hiện thu ngân sách hàng năm của tỉnh theo Kế hoạch được Chính phủ giao); là đầu mối cung cấp đầy đủ tài liệu kiểm chứng theo quy định.

h) Sở Tài nguyên và Môi trường

Giúp UBND tỉnh thực hiện phân cấp về quản lý đất đai theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ; kiểm tra và đôn đốc các đơn vị được kiểm tra báo cáo kết quả xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.

Tập trung chỉ đạo thực hiện tiêu chí 4.3 (thực hiện phân cấp quản lý); là đầu mối cung cấp đầy đủ tài liệu kiểm chứng theo quy định.

3. Giám đốc Bưu điện tỉnh có trách nhiệm thực hiện có hiệu quả, bảo đảm nâng cao tỷ lệ hồ sơ được tiếp nhận, trả kết quả TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

4. Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND huyện, thành phố và những công chức được chọn tham gia trả lời phiếu điều tra xã hội học phục vụ cho việc xác định điểm Chỉ số CCHC của tỉnh, có trách nhiệm phối hợp với các điều tra viên của Bưu điện tỉnh trong quá trình điều tra xã hội học; nâng cao tinh thần trách nhiệm, thực hiện nghiêm túc việc điền thông tin vào phiếu điều tra, đảm bảo điền đầy đủ thông tin, chính xác, khách quan.

(Kèm theo Quyết định số 2636/QĐ-BNV và Hướng dẫn số 314/BNV-CCHC của Bộ Nội vụ)

Trên đây là một số nhiệm vụ nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính, Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh năm 2019 và những năm tiếp theo, yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận: *B*

- Lưu: VT, NC.

Bản điện tử:

- Như trên;

- CT, các PCT UBND tỉnh;

- Phòng Nội vụ các huyện, TP.



Sưu gửi
- TT. UBND huyện
- các cơ quan liên quan UBND huyện
TBY